

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 002CEL_ORANGE/KT/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH KHUYNH THÀNH**

Địa chỉ: 1498/1A Trường Sa, P.3, Quận Tân Bình, TP.HCM.

Điện thoại: 070 392 4120

Mã số doanh nghiệp: 0318830595

Bản Cam Kết Đảm Bảo ATVSTP Công ty đã gửi đến Sở An Toàn Thực Phẩm Thành Phố Hồ Chí Minh ngày 24/04/2025 nằm trong Danh Sách Hồ Sơ Bản Cam Kết Đảm Bảo ATTP (Đính kèm Tờ trình số 267/ TTr-QLHN ngày 09 tháng 05 năm 2025

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **NƯỚC UỐNG CÓ GA CELSIUS VỊ CAM**
2. Thành phần: Nước lọc có ga, Axit Xitric, Axit amin, Chiết xuất hạt Guarana, Caffeine, Chiết xuất trà xanh, , Chất tạo ngọt, Canxi Cacbonat, , Vitamin C, Glucuronolactone, Chiết xuất rễ Gừng, Vitamin B5, Vitamin B3, Hương vị tự nhiên, Vitamin B6, Vitamin B2, Chromium Chelate, Vitamin B7, Vitamin A , Vitamin B12.
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói : 355ml / lon sản phẩm
 - Chất liệu bao bì : hộp kim nhôm cán mỏng
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):
 - Sản phẩm nhập khẩu và phân phối bởi CÔNG TY TNHH KHUYNH THÀNH
 - Công ty sản xuất : Celsius, Inc. 2424 N. Federal Hwy.,

Suite 208, Boca Raton, FL 33431, 866.423.5748

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)



NƯỚC UỐNG CÓ GA CELSIUS VỊ CAM

Thành phần : Nước lọc có ga, Axit Xitric, Axit amin, Chiết xuất hạt Guarana, Caffeine, Chiết xuất trà xanh, , Chất tạo ngọt, Canxi Cacbonat, , Vitamin C, Glucuronolactone, Chiết xuất rễ Gừng, Vitamin B5, Vitamin B3, Hương vị tự nhiên, Vitamin B6, Vitamin B2, Chromium Chelate, Vitamin B7, Vitamin A , Vitamin B12.

Thể tích : 355ml

Thời hạn sử dụng : 12 tháng

Ngày sản xuất : trước HSD 12 tháng

Hạn sử dụng : Vui lòng xem dưới đáy lon của sản phẩm (theo định dạng tháng / năm)

Bảo quản : Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp

Hướng dẫn sử dụng : Dùng để uống trực tiếp, ngon hơn khi giữ lạnh. Không dùng quá 02 lon một ngày, không dùng cho người mẫn cảm với Caffeine. Không dùng cho trẻ em dưới 18, phụ nữ mang thai và cho con bú.

Khuyến cáo : Sản phẩm không phải là nguồn cung cấp chất béo bão hòa, chất béo chuyển hóa, cholesterol, chất xơ trong chế độ ăn uống, tổng lượng đường bổ sung vào chế độ ăn hàng ngày, 2000 Calo mỗi ngày được sử dụng cho lời khuyên dinh dưỡng chung.

Nhà sản xuất : CELSIUS

Nhà nhập khẩu và phân phối :

CÔNG TY TNHH KHUYNH THÀNH

Địa chỉ : 1498/1A Trường Sa, Phường 3, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh

Hotline : 070 392 4120

Số TCB : 002CEL_ORANGE/KT/2025

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: QCVN 6-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm đồ uống không cồn.

1. QCVN 6-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn các chất nhiễm bẩn

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	<u>Kim loại nặng</u> - Chì (Pb)	mg/l	0,05
2	<u>Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật</u> - 2-phenylphenol (Tổng của 2-phenylphenol và các liên hợp, quy về 2-phenylphenol) - Propargite	mg/l mg/l	0,5 0,3

330595
ÔNG T
TNHH
TNH TH
PHỐ HỒ

2. QCVN 6-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các chỉ tiêu vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Clostridium perfringens	cfu/ml	Không phát hiện
2	Staphylococcus aureus	cfu/ml	Không phát hiện
3	Pseudomonas aeruginosa	cfu/ml	Không phát hiện
4	Escherichia coli	cfu/ml	Không phát hiện
5	Fecal streptococci	cfu/ml	Không phát hiện
6	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/ml	100
7	Tổng số nấm men và nấm mốc	cfu/ml	10
8	Coliforms	cfu/ml	10

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 Tháng 05 năm 2025.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Thị Khánh Linh





AR-25-VD-075360-01-VI / EUVNHC-00335759- Trang : 1 / 3

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

CÔNG TY TNHH KHUYNH THÀNH

1498/1A Trường Sa, Phường 3, Quận Tân Bình

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2504290666

Mã số mẫu : 743-2025-00072679

Mã số mẫu do khách hàng thiết lập :

CEL_ORANGE

Tên mẫu :

Nước uống có ga Celsius vị Cam

Tình trạng mẫu :

Mẫu thành phẩm

Ngày nhận mẫu :

29/04/2025

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 06/05/2025

Thời gian thử nghiệm :

30/04/2025 - 06/05/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ	GIỚI HẠN TỐI ĐA
1	VD333 VD (a) <i>Clostridium perfringens</i>	cfu/ ml	ISO 15213-2:2023	Không phát hiện (LOD=1)	Không phát hiện
2	VD374 VD (a) <i>Staphylococcus aureus</i>	cfu/ ml	AOAC 975.55	Không phát hiện (LOD=1)	Không phát hiện
3	VD0GA VD (a) <i>Pseudomonas aeruginosa</i>	cfu/ ml	EVN-R-RD-3-TP-3744 (2024) (Tham khảo ISO 16266:2006)	Không phát hiện (LOD=1)	Không phát hiện
4	VD0G7 VD (a) <i>Escherichia coli</i>	cfu/ ml	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	Không phát hiện (LOD=1)	Không phát hiện
5	VD6XM VD (a) <i>Fecal streptococci</i>	cfu/ ml	CMMEF - tái bản lần thứ 5 2015 (APHA) – Chương 10	Không phát hiện (LOD=1)	Không phát hiện
6	VD0G4 VD (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/ ml	ISO 4833-1:2013/Amd.1:2022	Không phát hiện (LOD=1)	100
7	VD385 VD (a) Tổng số nấm men và nấm mốc	cfu/ ml	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)	Không phát hiện (LOD=1)	10
8	VD344 VD (a) Coliforms	cfu/ ml	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)	Không phát hiện (LOD=1)	10
9	VD1Z1 VD (a) Chì (Pb)	mg/ l	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.01)	0.05
10	VD40E VD (a) 2-phenylphenol (Tổng của 2-phenylphenol và các liên hợp, quy về 2-phenylphenol)	mg/ l	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)	0.5
11	VD3KU VD (a) Propargit	mg/ l	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)	0.3

Những chỉ tiêu trên bản kết quả thử nghiệm được so sánh với Giới hạn do khách hàng cung cấp.

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2025-00072679



Ký tên



 Nguyễn Anh Vũ
 Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh

 Lý Hoàng Hải
 Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 08/05/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 08/05/2025.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

